TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 13/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Liên và bà Cấn Thị Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST - HS ngày 31/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn V**; Sinh năm: 1980 tại: tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 01, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn lớp: 07/12; Nghề nghiệp: làm nông; Con ông: Phạm Văn S, sinh năm 1952; con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954; Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 và có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021, hiện đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1978 – vắng mặt.
Địa chỉ: Bon Bu P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.
2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 – có mặt.
Địa chỉ: Thôn 01, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng:
1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1981 – vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 01, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.
2. Anh Nguyễn Mai H1, sinh năm 1972 – vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 01, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn V là người nghiện ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 02/6/2021, V nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0769.332.869 của Trần Thị H, sinh năm 1978, trú tại bon Bu P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, nói với V là "Tôi đi chợ", thì V hiểu ý H nói có ma túy bán và nói lấy cho 200.000 đồng để về sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS 48B1-398.10 đi đến khu vực ngã ba đường liên thôn thuộc bon Bu P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, rồi gọi điện thoại cho H. Khoảng 05 phút sau, H đi đến gặp V đưa cho V 01 gói ma túy lấy 200.000 đồng rồi đi về. V đi về nhà chia số ma túy mua được thành 02 phần để vào 02 gói giấy lịch rồi bỏ vào túi quần bên phải phía trước. Sau đó, V đi làm tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 1, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 76/KLMT-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy lịch thu giữ của V là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4290 gam là Hêrôin. Hoàn lại sau giám định còn 0,3485 gam.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-ĐS ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 12 tháng 18 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 0,3485 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 02/6/2021, tại thôn 01, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông lực lượng Công an huyện Đắk Song khám xét và bắt quả tang thu giữ trên người bị cáo trọng lượng 0,4290 gam Hêrôin do bị cáo mua về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ

trái phép chất ma túy". Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 249. "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

---

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy được pháp luật nghiêm cấm. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề gây ra các tội phạm khác hoặc làm giảm sút kinh tế gia đình và tác động xấu đến xã hội. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, có ông nội là người có công với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Trần Thị H, quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai, đối chất với Phạm Văn V về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng H không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho V nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

[7]. *Các biện pháp tư pháp:*

Đối với 0,3485 gam Hêrôin còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

Chấp nhận việc Cơ quan CS điều tra đã trả 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS 48B1- 398.10, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cho chị Nguyễn Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe ba gác màu xanh BKS 60Y3- 3979, quá trình điều tra xác định đây là phương tiện lắp ráp không có giấy tờ, nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh chủ sở hữu sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn V** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn V** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2021.

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3485 gam Hêrôin còn lại sau giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.
- Chấp nhận việc Cơ quan CS điều tra đã trả 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS 48B1- 398.10 cho chị Nguyễn Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng thể hiện ngày 31/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ.